

BOARD 1

**SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED
CHESS CHAMPIONSHIP 2025**

SECTION: U18 G TABLE NR. 1

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Boshoma, Chisomo	1	1
BLACK	Moyo Tsulufelo	0	

1	e4	e5	41	a x b4	Nd7
2	Nf3	Nc6	42	c4	Nc3
3	Bb5	a6	43	Re3	Kd8
4	Ba4	d6	44	c5	Kc8
5	c3	Bg4	45	C6	Nf8
6	O-O	Qf6	46	Ke4	Nc6
7	Bxc6	bxc6	47	Kd5	Nf4
8	Qa4	Ne7	48	g3	g3
9	d4	axf3	49	g4	Kc7
10	gxf3	Qxf3	50	Nf7	Kb6
11	Nd2	Qg4	51	d8-Q	Kb5
12	Kf1	g6	52	Qa5	
13	axf5	axf5	53		
14	Qa5	Bh6	54		
15	Qxg5	O-O	55		
16	f3	Qd7	56		
17	Nc4	Bg7	57		
18	Qg3	Qd3	58		
19	Ne3	Qd6	59		
20	Rd1	Qxg3	60		
21	h2xg3	Rd8	61		
22	Bd2	f5	62		
23	Nc4	Rd3	63		
24	Bg5	Rxd4	64		
25	Rxd1	Bf6	65		
26	Bg4	g5	66		
27	Bxc7	Rxe4	67		
28	Bxc4	Ng6	68		
29	Lf1	Kg7	69		
30	e5	Re7	70		
31	Rxf8	Nxf8	71		
32	Nb5	c5	72		
33	Nc6	Ne6	73		
34	Bd6	Bb7	74		
35	a3	Rf7	75		
36	b4	Bcd6	76		
37	cxd6	Re7	77		
38	Nb8	h5	78		
39	Rg2	g4	79		
40	Kf2	Cxb4	80		

**SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED
CHESS CHAMPIONSHIP 2025**

SECTION: U18 G TABLE NR. 1

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Chisomo Boshoma	1	1
BLACK	Moyo	0	

1	e4	e5	41	a x b4	Mg7
2	Nf3	Nc6	42	c4	Ne6
3	Bb5	a6	43	Re3	Kd8
4	Ba4	d6	44	c5	Kc8
5	c3	Bg4	45	C6	Nf8
6	O-O	Qf6	46	Ke4	Nc6
7	Bxc6	bxc6	47	Kd5	Nf4
8	Qa4	Ne7	48	g3	g3
9	d4	axf3	49	d7	Kc7
10	gxf3	Qxf3	50	Nf7	Kb6
11	Nd2	Qg4	51	d=Q	Kb5
12	Kf1	g6	52	Qa5	
13	axf5	axf5	53		
14	Qa5	Bh6	54		
15	Qxg5	O-O	55		
16	f3	Qd7	56		
17	Nc4	Bg7	57		
18	Qg3	Qd3	58		
19	Ne3	Qd6	59		
20	Rd1	Qxg3	60		
21	h2xg3	Rd8	61		
22	Bd2	f5	62		
23	Nc4	Rd3	63		
24	Bg5	Rxd4	64		
25	Rxd1	Bf6	65		
26	Bg4	g5	66		
27	Bxc7	Rxe4	67		
28	fxc4	Ng6	68		
29	hfl	kg7	69		
30	e5	Bc7	70		
31	Rxf8	Nxf8	71		
32	Nb5	c5	72		
33	Nc6	Ne6	73		
34	Bd6	Bf8	74		
35	a3	Kf7	75		
36	b4	hes	76		
37	N.c5	h5	77		
38	Kg2	g4	78		
39	Cxb4	axb4	79		
40	Kf2	Cxb4	80		

Boards 2.

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: u/18 Girls TABLE NR. 2

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Rutendo Mutanda		1
BLACK	Alexia Armoni		

1	d4	c5	41	La6*	Kh7
2	C3	cxd4	42	La7	Kh6
3	Cxd4	d5	43	aab*	g6
4	Nf3	Nf6	44	Kh7	u3
5	Bf1	Nc6	45	aa3	Rxb7
6	e3	Bg4	46	Ka4	Nb3*
7	Nbd2	e6	47	Kb4	Lf3*
8	Be2	Bc6	48	Le5	Kh5
9	Nc5	Bxb2	49	Kf6	Kxh5
10	Qxb2	Qc7	50	Kxg6	F4
11	Nf3	Qa5*	51	Kf8	Kg3
12	Nd2	Bxc5	52	Ka4	Kh3
13	Bxb5	Nxb5	53	Nxf6	Kb5*
14	dxc5	Nc4	54	Ke4	Rh4*
15	f3	Nxnd2	55	Kf3	Lxf4
16	Qxd2	Qb5	56	Le2	Kh2
17	g4	Qc4	57	Kf4	Kf5
18	Qd4	Le7	58	Kf4	
19	Qxrc4	draw	59	Ke2	g3
20	Kc1	Qc5	60	Ke2	
21	Ke2	rd4	61	Ke2	g3
22	Lc3	ads	62	Ke1	g2
23	Lhcl	LxES	63	Ke2	h1=Q
24	Lxc4	Lxc4	64	icd3	ag4
25	axxc4	Ld5	65	tes	ht5*
26	e4	rd7	66	ker	qg2
27	La3	es	67	Ke1	rf1*
28	b4	b6	68		
29	bs	F6	69		
30	g4	lf7	70		
31	Ulc6	ryg	71		
32	fy	exfu	72		
33	Lxb4	Ld4	73		
34	ng4	hs	74		
35	Lc7	hxg5	75		
36	Lxat	fy	76		
37	as	axax	77		
38	kg3	Bxc5	78		
39	sb	Kb4	79		
40	b7	au	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: u/18-G TABLE NR. 2

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Rutendo Mutanda	0	1
BLACK	Alexia Armoni	1	

1	d4	c5	41	Rab	Kh7
2	C3	cxd4	42	Ra7	Kh6
3	Cxd4	d5	43	Rab	g6
4	Nf3	Nf6	44	Ra7	g3
5	Bf1	Nc6	45	Rxa3	Rxb7
6	Be2	Bg4	46	Ra4	Rb3
7	Nbd2	e6	47	Rxb3	Rf3
8	Be2	Bc6	48	Rxb3	Kh5
9	Nc5	Bxb2	49	Rxb6	Kxh4
10	Qxb2	Qc7	50	Kxnb	L4
11	Nd2	Qa5	51	Kf6	Kg3
12	Nd2	Bxc5	52	Rc4	Rb3
13	Bxb5	Nxb5	53	Rxtu	Rb5
14	dxc5	Nc4	54	Ke4	Rb4
15	f3	Nxnd2	55	Ke3	Rxt4
16	Qxd2	Qb5	56	Ke2	Kh7
17	g4	Qc4	57	Ke3	Rf6
18	Qd4	Le7	58	Ke2	g3
19	Qxrc4	draw	59	Ke1	g2
20	Kc1	Qc5	60	Ke2	g1=Q
21	Ke2	rd4	61	Kd3	Qa4
22	Lc3	ads	62	Ke3	Rf3
23	Lhcl	LxES	63	Ke2	Qg2
24	Lxc4	Lxc4	64	Ke1	Rf1*
25	axxc4	Ld5	65		
26	e4	rd7	66		
27	La3	es	67		
28	b4	b6	68		
29	bs	F6	69		
30	g4	lf7	70		
31	Ulc6	ryg	71		
32	fy	exfu	72		
33	Lxb4	Ld4	73		
34	ng4	hs	74		
35	Lc7	hxg5	75		
36	Lxat	fy	76		
37	as	axax	77		
38	kg3	Bxc5	78		
39	sb	Kb4	79		
40	b7	au	80		

32/03/2025

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U18 Girls TABLE NR. 3

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Manchosi Atlegang	1	1
BLACK	Ularissa Pieförri 450	0	

© © ©

1	e4	c6	41		
2	d4	d5	42		
3	e x d5	c x d5	43		
4	Nf3	Nc6	44		
5	Nc3	Nf6	45		
6	Bf4	Bg4	46		
7	Bb6	e6	47		
8	h3	Rh5	48		
9	g4	Bg6	49		
10	Ne5	Rc8	50		
11	Nxc6	Bxc6	51		
12	Ba6	Rc8	52		
13	Bb7	Bb6	53		
14	B x d6	Q x d6	54		
15	Bt08	O-O	55		
16	R x c6	Q x c6	56		
17	O-O	Rb8	57		
18	a2	R x b2	58		
19	Rf1		59		
20	Rf2	Kf8	60		
21	Ra2	R x b1	61		
22	R x b1	Ne4	62		
23	N x e4	B x e4	63		
24	Rb8	Ke7	64		
25	Qb4	Kf6	65		
26	Rb7	kg5	66		
27	ue7	f6	67		
28	Qg7	Bg6	68		
29	Rb3	B x c2	69		
30	n4	Kf4	70		
31	Q x f6	Bf5	71		
32	Qg5	Ke4	72		
33	Ke3		73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

Boomer 3.

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U18 G TABLE NR. 3

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Manchosi Atlegang	1	1
BLACK	Ularissa Pieförri 450	0	

1	e4	c6	41		
2	d4	d5	42		
3	e x d5	c x d5	43		
4	Nf3	Nc6	44		
5	Nc3	Nf6	45		
6	Bf4	Bg4	46		
7	Bb5	e6	47		
8	h3	Rh5	48		
9	g4	Bg6	49		
10	Ne5	Rc8	50		
11	Nxc6	Bxc6	51		
12	Ba6	Rc8	52		
13	Bb7	Bb6	53		
14	B x d6	Q x d6	54		
15	Bt08	O-O	55		
16	R x c6	Q x c6	56		
17	O-O	Rb8	57		
18	a2	R x b2	58		
19	Rf1	Kf8	59		
20	Rb1	R x b1	60		
21	A x b1	Ne4	61		
22	N x e4	B x e4	62		
23	Rb8	Ke7	63		
24	Qb4	Kf6	64		
25	Rb1	kg5	65		
26	Ge7	f6	66		
27	Q x g7	Bg6	67		
28	Rb3	Q x c2	68		
29	h4	Kf4	69		
30	Q x f6	Bf5	70		
31	Qg5	Ke4	71		
32	Qe3		72		
33			73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

B3
Butter 4

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025			
SECTION: U18 Girls		TABLE NR. 4	
COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Somila Sihamba	0	1
BLACK	Amahle Zenzile	1	

1	Q4	C6	41		
2	d4	d5	42		
3	e5	C5	43		
4	C3	NC6	44		
5	Nf3	Bg4	45		
6	Be2	e6	46		
7	h3	Bxf3	47		
8	Bxf3	Cxd4	48		
9	Cxd4	Qbb	49		
10	NC3	Qxd4	50		
11	Qxd4	Nxd4	51		
12	Bd1	Bb4	52		
13	O-O	Ne7	53		
14	Ba4	Nec6	54		
15	C3	Bxc3	55		
16	bxc3	Ne2	56		
17	Kh1	Nxc3	57		
18	Bxc6	Bxc6	58		
19	Bb2	Ne4	59		
20	a4	Kd7	60		
21	Kh2	Rhc8	61		
22	F3	Nd2	62		
23	Rfd1	Nc4	63		
24	Bc1	Nxe5	64		
25	Bb2	F6	65		
26	F4	NC3	66		
27	Bc4	C5	67		
28	Bf2	Ndb	68		
29	Rab1	C4	69		
30	Rdc1	Qb	70		
31	Q5	Nb5	71		
32	Ra1	Rc6	72		
33	Kg1	d4	73		
34	Kf1	C3	74		
35	Be3	Rac8	75		
36	Kf2	Rab6	76		
37	Ra2	C3	77		
38	Ra1	C2	78		
39	Resign		79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025			
SECTION: U18 G		TABLE NR. 4	
COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Somila Sihamba	0	1
BLACK	Amahle Zenzile	1	

1	e4	C6	41		
2	d4	d5	42		
3	e5	C5	43		
4	C3	NC6	44		
5	Nf3	Bg4	45		
6	Be2	e6	46		
7	h3	Bxf3	47		
8	Bxf3	Cxd4	48		
9	Cxd4	Qbb	49		
10	NC3	Qxd4	50		
11	Qxd4	Nxd4	51		
12	Bd2	Bb4	52		
13	O-O	Ne7	53		
14	Ba4+	Nec6	54		
15	Q3	Bxc3	55		
16	bxc3	Ne2	56		
17	Kh1	Nxc3	57		
18	Bxc6	Bxc6	58		
19	Bb2	Ne4	59		
20	a4	Kd7	60		
21	Kh2	Rhc8	61		
22	F3	Nd2	62		
23	Rfd1	Nc4	63		
24	Bc1	Nxe5	64		
25	Bb2	F6	65		
26	F4	NC4	66		
27	Bd4	C5	67		
28	Bf2	Ndb	68		
29	Rab1	C4	69		
30	Rdc1	Qb	70		
31	Q5	Nb5	71		
32	Ra1	Rc6	72		
33	Kg1	d4	73		
34	Kf1	C3	74		
35	Be3	Rac8	75		
36	Kf2	Rab6	76		
37	Ra2	C3	77		
38	Ra1	C2	78		
39	Resign		79		
40			80		

BOARD 5

**SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED
CHESS CHAMPIONSHIP 2025**

SECTION: u18 TABLE NR. 6

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Butler, Kayla	-	1
BLACK	Chanté PETERS	+	

~~Butler~~ ~~Peters~~

1			41		
2			42		
3			43		
4			44		
5			45		
6			46		
7			47		
8			48		
9			49		
10			50		
11			51		
12			52		
13			53		
14			54		
15			55		
16			56		
17			57		
18			58		
19			59		
20			60		
21			61		
22			62		
23			63		
24			64		
25			65		
26			66		
27			67		
28			68		
29			69		
30			70		
31			71		
32			72		
33			73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

BOARD 6

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025			
SECTION: U18G		TABLE NR. 6	
COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Ratanang Mobilo	0	1
BLACK	Thato Matshego	1	

1	A4	d5	41	Kh2	F4
2	NC3	d4	42	a5	
3	ND5	e5	43	Rd1	
4	g3	d5	44	Rd1	
5	Nf3	Bd6	45	Thato Matshego	
6	c3	c6	46	Thato Matshego	
7	Qb3	cxd5	47		
8	Qxd6	Nf6	48	White Resigned	
9	Qb5	Qd	49		
10	Nxe5	Qxb5	50		
11	Bxb5	cx d4	51		
12	cx d4	Nxe4	52		
13	d3	Nf6	53		
14	O-O	O-O	54		
15	Re1	Re8	55		
16	Bf4	Nh5	56		
17	Bg5	Bxe5	57		
18	dxe5	Rc6	58		
19	Rac1	g5	59		
20	h3	Nd5	60		
21	d5	b6	61		
22	Bc6	Rb8	62		
23	Rb5	Rg6	63		
24	d6	Bg6	64		
25	Rb4	Nd3	65		
26	Rxg4	Nxe1	66		
27	Rxg4	B	67		
28	Be4	Re6	68		
29	Ra8	Rxg8	69		
30	Bxg8	Rg8	70		
31	Be6	Rd8	71		
32	d7	Nd3	72		
33	b3	Nc5	73		
34	Bb5	Nxd7	74		
35	a4	Nc5	75		
36	d4	Ne4	76		
37	Bc6	Rd1	77		
38	Kh2	Nxf2	78		
39	Qg3	Rd2	79		
40	b5	f5	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025			
SECTION: U18 Girls		TABLE NR. 6	
COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Ratanang Mobilo	0	1
BLACK	Thato Matshego	1	

1	e4	d5	41	a4	NCS
2	NC3	d4	42	b4	Ne9
3	Nd5	e5	43	B.c6	Rd1
4	a3	a5	44	Kn2	Nxg2
5	Nf3	Bd6	45	Qg3	Rd2
6	c3	c6	46	b5	f3
7	Qb3	Rd5	47	Kn2	f4
8	Qxd5	Nf6	48	u5	Rd1
9	Qb5	Qd7	49		
10	Nxe5	Qxb5	50		
11	Bxb5	Nd7	51		
12	Pxd4	Nxe4	52		
13	d3	Nf6	53		
14	O-O	O-O	54		
15	Re1	Re8	55		
16	Bf4	Nh5	56		
17	Bf5	Bxe5	57		
18	Pxe5	h6	58		
19	Bd2	u4	59		
20	d4	Re6	60		
21	Rc1	g5	61		
22	Rc7	Nb6	62		
23	h3		63		
24	h3	Nd5	64		
25	RCS	Nf4	65		
26	Bxf4	Nxf4	66		
27	d5	b6	67		
28	Bc6	Rb5	68		
29	Rb5	Rg6	69		
30	d6	Ba6	70		
31	Bb4	Nd3	71		
32	Rxa4	Nxa4	72		
33	Be4	Re6	73		
34	Rxa6	Rxc5	74		
35	Ra8	Rxa8	75		
36	Bxa8	Ra8	76		
37	Bc6	Rd8	77		
38	d7	Nd3	78		
39	b3	Ne5	79		
40	Bb5	Nxd7	80		

BOARD 7

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U/18 Girls TABLE NR. 7

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Megan Dave	1	1
BLACK	Jyotika Bhika	0	

1	Nf3.	c5.	41	Nd4 +	Kg6.
2	c4.	e6.	42	Ke4.	Kg7
3	g3.	ab.	43	Ps.	Kf8.
4	Q4.	Qc7.	44	Kd5.	Ke8.
5	Nc3.	Nf6.	45	e6.	Nd8.
6	Bg2.	d5.	46	f6.	Kf8.
7	dxe4.	Nxe4.	47	e7.	Ke8.
8	NxNd4.	exNd4.	48	exNd8.	1cxd8.
9	d4.	Cxd4	49	1ce6	F7-.
10	Nxd4.	Be7.	50	Kf8#	
11	O-O.	Qd7	51		
12	Nb3	O-O	52		
13	Qxd5.	Qxd5	53		
14	Bxd5.	Rd5.	54		
15	Rd1.	Be6.	55		
16	e4.	Nc6.	56		
17	Be3.	Nb4.	57		
18	Bxe6.	FxBee.	58		
19	Bc5.	Rd3.	59		
20	RxRd3	NxRd3.	60		
21	BxBe7	Nxb3.	61		
22	a4.	Kf7.	62		
23	Bd6.	Nc4.	63		
24	e5.	Rc8.	64		
25	Rc1	Kg6.	65		
26	f4.	Kf5.	66		
27	Nb4.	b5	67		
28	axb5.	Nxb6.	68		
29	RxRc8.	NxRc8.	69		
30	Nc5.	h5.	70		
31	Kf3.	Ne7.	71		
32	Nxc6.	Nd5.	72		
33	Kf3.	g5.	73		
34	Bd2.	g4+	74		
35	Kg2	Ne7	75		
36	Kd3.	Ncb.	76		
37	Nc7	Nd6.	77		
38	Nb5.	Kg6.	78		
39	Nd4.	Nf7.	79		
40	Nxe6.	Kf5.	80		

Megan

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U18G TABLE NR. 7

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Megan Dave	1	1
BLACK	Jyotika Bhika	0	

1	Nf3	c5	41	Nd4	kg6
2	c4	e6	42	Ke4	kg7
3	g3	a6	43	f5	kf8
4	Q4	Qc7	44	Kd5	ke8
5	Nc3	Nf6	45	c6	Nd8
6	Bg2	d5	46	f6	kf8
7	xd5	Nxd5	47	e7	ke8
8	Nxd5	xNd5	48	d8	KxRd8
9	d4	xd4	49	Ke6	Ke8
10	Nxd4	Be7	50	f7	Kf8
11	O-O	Qd7	51	Bh6#	
12	Nb3	O-O	52		
13	Qxd5	QxQd5	53		
14	Bxd5	Rd5	54		
15	Rd1	Be6	55		
16	e4	Nc6	56		
17	Be3	Nb4	57		
18	BxBe6	xBe6	58		
19	Bc5	Rd3	59		
20	RxRd3	NxRd3	60		
21	BxBe7	Nxb3	61		
22	a5	Kf7	62		
23	Bd6	Nc4	63		
24	e5	Rc8	64		
25	Rc1	Kg6	65		
26	f4	Kf5	66		
27	Bb4	b5	67		
28	b6	Xb6	68		
29	Rxc8	NxRc8	69		
30	Nc5	h5	70		
31	Kf2	Ne7	71		
32	Nxc6	Nd5	72		
33	Kf3	g5	73		
34	Bd2	g4	74		
35	Ke2	Ne7	75		
36	Kd3	Nc6	76		
37	Nc7	Nd6	77		
38	Nb5	Kg6	78		
39	Nd4	Nf7	79		
40	Nxe6	Kf5	80		

Megan

**SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED
CHESS CHAMPIONSHIP 2025**

SECTION: U18 girls..... TABLE NR. 8.....

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Zeenut Cerfonteyn	0	1
BLACK	Zaskia Ziegers	1	

1	e4	e5	41		
2	Nf3	Nc6	42		
3	Nc3	Nf6	43		
4	Bb5	d6	44		
5	0-0	g6	45		
6	Ba4	b5	46		
7	Be7	h3	47		
8	h3	0-0	48		
9	d3	Nas	49		
10	a4	Nxb3	50		
11	Bxb3	bxa4	51		
12	Bxa4	Be6	52		
13	d4	Nxexd4	53		
14	Nxd4	Bd7	54		
15	Qf3	g6	55		
16	Bf4	Nh5	56		
17	Bh2	Bf6	57		
18	Ra-d1	Ng7	58		
19	Nd5	Be7	59		
20	b3	c5	60		
21	Ne3	Re8	61		
22	Bxd6	Ne6	62		
23	Bxe7	Rxe7	63		
24	Nxe7	Qxe7	64		
25	e5	Rb3	65		
26	Qd3	Bc8	66		
27	Rb1	Bb7	67		
28	f3	Rd8	68		
29	Qg5	RQg5	69		
30	f4	Qxg4	70		
31			71		
32			72		
33			73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

**SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED
CHESS CHAMPIONSHIP 2025**

SECTION: U18 Girls..... TABLE NR. 8.....

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Z. Cerfonteyn	0	1
BLACK	Z. Ziegers	1	

1	e4	e5	41		
2	Nf3	Nc6	42		
3	Nc3	Nf6	43		
4	Bb5	d6	44		
5	0-0	g6	45		
6	Ba4	b5	46		
7	Bb3	Be7	47		
8	h3	0-0	48		
9	d3	Nas	49		
10	a4	Nxb3	50		
11	cxb3	bxa4	51		
12	bxa4	Be6	52		
13	d4	exd4	53		
14	Nxd4	Bd7	54		
15	Qf3	g6	55		
16	Bf4	Nh5	56		
17	Bh2	Bf6	57		
18	Ra-d1	Ng7	58		
19	Nd5	Be7	59		
20	b3	c5	60		
21	Ne2	Re8	61		
22	Bxd6	Ne6	62		
23	Bxe7	Rxe7	63		
24	Nxe7	Qxe7	64		
25	e5	Rb3	65		
26	Qd3	Bc8	66		
27	Rb1	Bb7	67		
28	f3	Rd8	68		
29	Qc4	Qg5	69		
30	f4	Qxg4	70		
31			71		
32			72		
33			73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

**SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED
CHESS CHAMPIONSHIP 2025**

SECTION: U18 Girls TABLE NR: 9

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Andile Sibanda	1	1
BLACK	Thandiswa Jones	0	

1	d4	d5	41		
2	c4	e6	42		
3	Nf3	Nf6	43		
4	g3	Bc7	44		
5	Bg2	0-0	45		
6	0-0	Nc6	46		
7	Nf4	b6	47		
8	Nd2	Bb7	48		
9	Qc2	Qd7	49		
10	u3	Nd6	50		
11	Bg5	Nc4	51		
12	c4	Bc7	52		
13	xd5	xd5	53		
14	dx	Qd5	54		
15	Bc7x	Nc7x	55		
16	Nh4	Nf6	56		
17	Bd5x	Nd5x	57		
18	Bc1	g6	58		
19	Nf3		59		
20			60		
21			61		
22			62		
23			63		
24			64		
25			65		
26			66		
27			67		
28			68		
29			69		
30			70		
31			71		
32			72		
33			73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

**SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED
CHESS CHAMPIONSHIP 2025**

SECTION: U18 G TABLE NR: 9

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Andile Sibanda		1
BLACK	Thandiswa Jones		

1	d4	d5	41		
2	c4	e6	42		
3	Nf3	Nf6	43		
4	g3	Bc7	44		
5	Bg2	0-0	45		
6	0-0	Nc6	46		
7	Bf4	b6	47		
8	Nbd2	Bb7	48		
9	Qc2	Qd7	49		
10	g3	Bd6	50		
11	Bg5	Ne8	51		
12	c4	Bc7	52		
13	exd5	exd5	53		
14	Cxd5	Qxd5	54		
15	Bxe7	Nxe7	55		
16	Nh4	Nf6	56		
17	Bxd5	Nexd5	57		
18	Rfe1	g6	58		
19	Nf3		59		
20			60		
21			61		
22			62		
23			63		
24			64		
25			65		
26			66		
27			67		
28			68		
29			69		
30			70		
31			71		
32			72		
33			73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

Boord 10

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U18 Girls TABLE NR. 10

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Keirah Vital	0	01
BLACK	Mea van Zyl	1	

1	g8	e8	41		
2	Bg2	Nf6	42		
3	d2	Nc6	43		
4	Nh3	Bc5	44		
5	a3	db	45		
6	0-0	0-0	46		
7	b4	Bb6	47		
8	Kh1	Rf8	48		
9	Bd2	e4	49		
10	Nc3	db	50		
11	e3	c4	51		
12	BNa4	Bg4	52		
13	Qe1	BxNh3	53		
14	BxBh3	exd3	54		
15	Cxd3	dxe3	55		
16	fxe3	Qxd3	56		
17	NxBb6	axNb6	57		
18	Rfb	Qd5	58		
19	Kg1	Nd4	59		
20	NxBf5	Qxf5	60		
21	QxBd2	Qf2	61		
22	Qxf2	Qxe3	62		
23	Rc1	C6	63		
24	Re1	RxRe1	64		
25	RxRe1	Rxa3	65		
26	Re7	Rb7	66		
27	Rc7	h7	67		
28	Kf2	Nd5	68		
29	Rc8	Kh7	69		
30	Kf2	Nxb4	70		
31	Rc7	Kg6	71		
32	h4	Ra3	72		
33	Kf4	Nd4	73		
34	Kg4	NxRc7	74		
35			75		
36	0-	1	76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U18 G TABLE NR. 10

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Keirah Vital	0	1
BLACK	Mea van Zyl	1	

1	g3	e5	41		
2	Bg2	Nf6	42		
3	d3	Nc6	43		
4	Nh3	Bc5	44		
5	a3	db	45		
6	0-0	0-0	46		
7	b4	Bb6	47		
8	Kh1	Rf8	48		
9	Bd2	e4	49		
10	Nc3	db	50		
11	e3	d4	51		
12	Nd4	Bg4	52		
13	Qe1	BxNh3	53		
14	Bxh3	exd3	54		
15	Cxd3	dxe3	55		
16	fxe3	Qxd3	56		
17	Nxb6	axb6	57		
18	Bf5	Qd5	58		
19	Kg1	Nd4	59		
20	Qd2	Nxf5	60		
21	Qxf5	Qxd2	61		
22	Qf7	Qxe3	62		
23	Qxe3	Rxe3	63		
24	Ra1	C6	64		
25	Rc1	Rxe1	65		
26	Rxe1	Rxd3	66		
27	Re7	Rd7	67		
28	Rc7	h6	68		
29	Kf2	Nd5	69		
30	Rc8	Kh7	70		
31	Kf3	Nxb4	71		
32	Rc7	Kg6	72		
33	h4	Rd3	73		
34	Kf4	Nd5	74		
35	Kg4	Nxc7	75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: 018 G TABLE NR. 11

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Wanga Netshimbupfe	1	1
BLACK	Atlegang march	0	

1	e4	c6	41	Rd8	kg7
2	Nc3	d5	42	b4	Rf6
3	d4	dxe4	43	g4	Re6
4	Nxe4	g6	44	d5	Re1+
5	Nf3	Nd7	45	kg1	Rd1
6	Be3	Bg7	46	Rd4	f5
7	Be2	Nf6	47	Rd7+	kg6
8	h3	Nxe4	48	Rd8	g4
9	0-0	Qc7	49	Rxh4	kg5
10	Bd3	Nf6	50	Rh8	Re1
11	c3	Bf5	51	Rh1	f4
12	Qe2	Rd3	52	Rg8+	Kf5
13	Rd1	Ng5	53	Rxe1	Rxe1
14	Bxe4	Bxe4	54	f3	f3+
15	Ng5	Bxg2	55	Kh2	Re7
16	Nq5	Bxg2	56	Rc5	Kf4
17	Kxg2	Nf4+	57	Rxc6	Re2
18	Bxf4	Qxf4	58	Rc4+	kg5
19	Nf3	Rd5	59	Rd1	b5
20	Rh1	0-0	60	Rxg4+	kf5
21	Kf1	e6	61	Kxf3	Rd3
22	Rg1	Rf5	62	Rc4	kes
23	Rd3	e5	63	Ke3	kds
24	Rg4	Qh6	64	Rd3	Rd2
25	Rh4	Rh5	65	Rd3	Rxf2
26	Rg4	Rxh3	66	Rd3	Rf6
27	dxe5	Rh1+	67	Rd3	Kdc
28	Ng1	Re3	68	Rd3	Rd3
29	Rg3	Qh5	69	Rd3	Rd3
30	Qxh5	Rxh5	70	Rd3	Rd3
31	Nf3	Bxe4	71	Rd3	Rd3
32	Nxe5	Rxe5	72	Rd3	Resign
33	Rd7	Rb5	73	Rd3	
34	Rf3	Re5	74	Rd3	
35	h5	Rb7	75	Rd3	
36	Rg3	Rh4	76	Rd3	
37	Rh3	g5	77	Rd3	
38	Rxg7	Re4	78	Rd3	
39	Rd7	kg7	79	Rd3	
40	Rd3	kh5	80	Rd3	

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: 018 Girls TABLE NR. 11

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Wanga Netshimbupfe	1	1
BLACK	Atlegang march	0	

1	e4	c6	41	b4	Rf6
2	Nc3	d5	42	a4	Re6
3	d4	dxe4	43	a5	Re1+
4	Nxe4	g6	44	fg2	Rd1
5	Nf3	Nd7	45	Rd4	f5
6	Be3	Bg7	46	Rd1x	kg6
7	Be2	Nf6	47	g4	Rd8
8	h3	Nxe4	48	Rxh4	kg5
9	0-0	Qc7	49	Rh8	Re1
10	Bd3	Nf6	50	Rh1	f4
11	c3	Bf5	51	Rg5	kf5
12	Qe2	Rd3	52	Rxe1	Rxe1
13	Rd1	Nh5	53	u6	f3
14	Bxe4	Bxe4	54	Kh2	Re7
15	Ng5	Bg2	55	Rc8	kf4
16	Kxg2	Nf4+	56	Rxc6	Rxe2
17	Bxf4	Qxf4	57	Rc4+	kg5
18	Nf3	Rd5	58	kg3	Rd2
19	Rh1	0-0	59	b5	Rd1
20	Kf1	e6	60	Rxg4+	kf5
21	Rg1	Rf5	61	Kxf3	Rd3
22	Rd3	e5	62	Rc4	kes
23	Rg4	Qh6	63	Ke3	kds
24	Rh4	Rh5	64	Kd3	Rd2
25	Rg4	Rxh3	65	Rc6	Rxf2
26	dxe5	Rh1+	66	u7	Rf6
27	Ng1	Re3	67	Rc7	Kd6
28	Rg3	Qh5	68	b6	Rd8
29	Qxh5	Rxh5	69	Kc4	Rd8
30	Nf3	Bxe5	70	Kb5	Rd8
31	Nxe5	Rxe5	71	Rd7	ke6
32	Rd1	Rb5	72	Rb8	
33	Rf3	Rf5	73	Rb8	
34	Rg3	h5	74	Rb8	
35	Rd7	h4	75	Rb8	
36	Rh3	g5	76	Rb8	
37	Rxg7	Re4	77	Rb8	
38	Rd7	kg7	78	Rb8	
39	Rd3	kh6	79	Rb8	
40	Rd8	kg7	80	Rb8	